

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

Di linh, ngày 06 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 310/2024/TLST-HNGĐ ngày 02-10-2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ka N; sinh năm 2004.

Địa chỉ: Số C Thôn K, xã B, Huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh K; sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số H Thôn B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; 81;82;83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày ngày 30 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ka N và anh K.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về phần tài sản: Vợ chồng tự thoả thuận, Tài sản riêng của mỗi người tự quản lý. Khi ly hôn tôi không yêu cầu tòa án giải quyết về phần tài sản.
 - Về nuôi con chung: Khi ly hôn, vợ chồng thống nhất thoả thuận giao con chung tên K'Bảo K1; sinh ngày 10/5/2022 cho chị Ka N trực tiếp nuôi dưỡng,

anh K không phải cấp dưỡng nuôi con. Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Về án phí: Chị Ka N phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí xin ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004165 ngày 03/10/2024 của chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Trả lại số tiền thừa cho chị Ka N sau khi trừ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THA Di Linh;
- Các đương sự ;
- UBND xã Bảo Thuận;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Cường Huy